NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH KHỐI 7 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐÌNH BẢNG, TỪ SƠN, BẮC NINH

Nguyễn Trọng Bốn*
Ngô Văn Tuấn**

Tóm tắt:
Qua nghiên cứu lý luận và thực tiễn, chúng tôi nghiên cứu thực trạng công tác giáo dục thể chất (GDTC) của Trường Trung học cơ sở (THCS) Đình Bảng – Từ Sơn – Bắc Ninh, đánh giá được thực trạng thể lực của học sinh (HS) khối 7 làm cơ sở để lựa chọn các giải pháp dạy học phù hợp, có hiệu quả nhằm nâng cao thể chất cho HS khối 7 Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh.
Từ khóa: Thể chất, thể lực, các giải pháp, học sinh khối 7 Trường THCS Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh.

Research on the status of physical education of the 7th-grade students from Dinh Bang Secondary School - Tu Son - Bac Ninh

Summary:
Through theoretical and practical research, we investigated the current state of physical education of Dinh Bang Secondary School - Tu Son - Bac Ninh, thereby assessing the status of physical education of 7th-grade students; According to this basis, we selected appropriate and effective teaching solutions to improve physical fitness for 7th-grade students from Dinh Bang Secondary School, Tu Son, Bac Ninh.
Keywords: Physical strength, solutions, 7th-grade students from Dinh Bang Secondary School - Tu Son - Bac Ninh.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, công tác GDTC tại Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, kết quả công tác GDTC vẫn chưa thật sự hiệu quả. Mặc dù đã có nhiều công trình nghiên cứu lựa chọn và xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác GDTC nói chung và công tác GDTC trong trường học nói riêng, nhưng vẫn chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu về công tác GDTC tại Trường THCS Đình Bảng. Do đó, việc tìm hiểu thực trạng công tác GDTC cho học sinh khối 7 Trường THCS Đình Bảng là việc làm cần thiết, qua đó làm cơ sở để lựa chọn được giải pháp tối ưu, nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho đối tượng nghiên cứu.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn tọa đàm; Phương pháp quan sát sư phạm và Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng đội ngũ giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh

Bằng phương pháp tổng hợp tài liệu và phỏng vấn, chúng tôi đã tìm hiểu được thực trạng đội ngũ giáo viên TDTT và cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC tại Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh. Kết quả được trình bày tại bảng 1 và bảng 2.

*TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh
**Học viên cao học K25, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Bảng 1. Thực trạng giáo viên TDTT Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh đến thời điểm năm 2017 (n = 4)

Số lượng	Trình độ			Tuổi đời			Thâm niên công tác		
	Cao đẳng	Đại học	ThS và TS	Dưới 30	30-40	Trên 40	Dưới 5 năm	5-15 năm	Trên 15 năm
m_i	0	4	0	2	0	2	2	0	2
%	0	100	0	50%	0	50%	50%	0	50%

Kết quả bảng 1 cho thấy, cả 4 giáo viên TDTT hiện đang giảng dạy tại Trường đều có trình độ Đại học. Trong đó, có 50% dưới 30 tuổi và 50% trên 40 tuổi. Về thâm niên công tác thì có 50% giáo viên đã giảng dạy trên 15 năm và có 50% dưới 5 năm. Đây là một trong những ưu điểm của Nhà trường vì vừa có đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy, lại vừa có đội ngũ trẻ, được cập nhật các phương pháp, kiến thức mới trong giảng dạy và có tiềm lực để kế cận sau này. Tuy nhiên, trình độ của đội ngũ giáo viên còn hạn chế khi 100% mới chỉ là cử nhân. So với các trường THCS khác trong thị xã Từ Sơn thì số lượng giáo viên TDTT của Nhà trường đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng.

Bảng 2. Thực trạng cơ sở vật chất TDTT Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh đến thời điểm năm 2017

TT	Sân bãi dụng cụ	Số lượng	Chất lượng					
			Tốt		Bình thường		Kém	
			m_i	%	m_i	%	m_i	%
1	Đường chạy cự ly trung bình	0	0	0	0	0	0	0
2	Đường chạy cự ly ngắn	1	0	0	1	100	0	0
3	Bãi nhảy xa	1	0	0	1	100	0	0
4	Bãi nhảy cao	1	0	0	1	100	0	0
5	Sân bóng đá	0	0	0	0	0	0	0
6	Sân bóng chuyền	1	1	100	0	0	0	0
7	Sân đá cầu	2	2	100	0	0	0	0
8	Sân cầu lông	2	2	100	0	0	0	0
9	Bàn bóng bàn	0	0	0	0	0	0	0
10	Nhà tập đa năng	0	0	0	0	0	0	0

Qua bảng 2 cho thấy: Hiện nay, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác GDTC của Nhà trường còn hạn chế. Cả trường hiện nay chỉ có 1 đường chạy cự ly ngắn, 1 bãi nhảy xa, 1 bãi nhảy cao với chất lượng bình thường; 1 sân bóng đá, 2 sân đá cầu, 2 sân cầu lông với chất lượng tốt. Khi trao đổi với các giáo viên chúng tôi được biết, với cơ sở vật chất còn hạn chế nên đối với các nội dung khác, thầy và trò phải di chuyển ra sân vận động của Phường để học, gây mất thời gian và giảm hiệu quả giờ học. Các giáo viên cũng cho biết, trên thực tế, sân bóng chuyền và sân cầu lông, đá cầu được tận dụng từ khoảng sân chơi của các em, chứ không phải có diện tích riêng dành cho các môn học đó.

2. Thực trạng công tác GDTC cho học sinh khối 7 Trường THCS Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh

Sau khi đã tìm hiểu được thực trạng về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất của Nhà trường, chúng tôi tiến hành tìm hiểu về các nội dung học chính khóa của đối tượng nghiên cứu. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 thấy được nội dung và số tiết giảng dạy cho học sinh đều tuân thủ theo quy định của Bộ GD & ĐT. Kỳ 1 các em được học 36 tiết (18 tuần, 1 tuần/2 tiết), kỳ hai các em được học 34 tiết (17 tuần). Các nội dung giảng dạy kỳ 1 có lý thuyết, đội hình đội ngũ, thể dục phát triển chung, chạy bền, thể thao tự chọn

Hoạt động TDTT ngoại khóa trong các trường phổ thông ngày càng đa dạng cả về nội dung và hình thức

Bảng 3. Nội dung học chính khoá học sinh khối 7 Trường THCS Đình Bảng Từ Sơn - Bắc Ninh (n=70)

TT	Học kỳ	Nội dung học	Số tiết	
			m_i	Tỷ lệ %
1	I	Lý thuyết	2	2.86
2		Đội hình đội ngũ	6	8.57
3		Bài thể dục phát triển chung	8	11.43
4		Chạy bền	10	14.29
5		Thể thao tự chọn (TTTC): Cầu lông	10	14.29
1	II	Bật nhảy	9	12.86
2		Chạy nhanh	9	12.86
3		Đá cầu	6	8.57
4		Chạy bền	10	14.29

(TTTC): Cầu lông. Trong nội dung kỳ 2 các em được học: Bật nhảy, chạy nhanh, đá cầu, bóng chuyền. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy, nội dung giảng dạy lý thuyết còn ít khi chỉ dành 2.86% trong tổng số 70 tiết học. Trao đổi với chúng tôi, các giáo viên cho biết, vì thời lượng dành cho giảng dạy lý thuyết ít, do đó, trong quá trình giảng dạy các nội dung thực hành, các giáo viên thường lồng ghép nội dung lý thuyết vào để giảng dạy cho các em, qua đó giúp các em học sinh hiểu rõ hơn vai trò và ý nghĩa của TDTT trong cuộc sống.

Chúng tôi tiến hành tìm hiểu về hình thức và nội dung tập luyện ngoại khoá tại Trường của học sinh khối 7 Trường THCS Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh thông qua phiếu hỏi. Tổng số phiếu phát ra là 143, tổng số phiếu thu về là 143. Kết quả được trình bày tại bảng 4 và bảng 5.

Bảng 4. Hình thức hoạt động TDTT ngoại khóa của học sinh khối 7 Trường THCS, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh (n=143)

TT	Hình thức tổ chức	m_i	Tỷ lệ%
1	Cá nhân tự tập	47	32.87
2	Tập luyện theo nhóm nhỏ	43	30.07
3	Tập luyện theo lớp	36	25.17
4	Tập luyện theo các đội tuyển	12	8.39
5	Tập luyện theo câu lạc bộ	5	3.50

Bảng 5. Nội dung học TDTT ngoại khóa của học sinh khối 7 Trường THCS, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh (n=143)

TT	Nội dung học TDTT ngoại khóa	m_i	Tỷ lệ %
1	Bóng chuyền	17	11.89
2	Bóng đá	19	13.29
3	Bóng rổ	13	9.09
4	Cầu lông	38	26.57
5	Điền kinh	10	6.99
6	Aerobic	9	6.29
7	Võ	12	8.39
8	Các môn khác	7	4.90
9	Nhảy dây	5	3.50
10	Đá cầu	10	6.99
11	Thể dục	3	2.10

Bảng 6. Kết quả đánh giá thực trạng thể lực của học sinh khối 7 Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh

TT	Các chỉ tiêu	Giới tính	$\bar{x}$	±δ	Tiêu chuẩn rèn luyện thân thể		
					Tốt	Trung bình	Kém
1	Lực bóp tay thuận (KG)	Nam (n=43)	18.34	1.56	> 21.2	17.4 – 21.2	< 17.4
		Nữ (n=41)	17.14	1.43	> 20.6	16.9 – 20.6	< 16.9
2	Nằm ngửa gập bụng (số lần/30giây)	Nam (n=43)	12.5	1.1	> 18	13 – 18	< 13
		Nữ (n=41)	10.3	0.8	> 15	10 – 15	< 10
3	Bật xa tại chỗ (cm)	Nam (n=43)	161.2	15.8	>170	152 – 170	< 152
		Nữ (n=41)	153.1	15.1	> 158	142 – 158	< 142
4	Chạy 30m XPC (giây)	Nam (n=43)	5.67	0.51	< 5.54	5.54 - 5.59	> 5.59
		Nữ (n=41)	6.34	0.57	< 59.9	59.9 - 6.65	> 6.65
5	Chạy con thoi 4×10m (giây)	Nam (n=43)	12.16	1.12	< 11.1	11.12 - 12.20	> 11.13
		Nữ (n=41)	12.54	1.26	< 12.2	12.20 - 12.29	> 12.29
6	Chạy tuỳ sức 5 phút (m)	Nam (n=43)	826.1	79.68	> 940	820 – 940	< 820
		Nữ (n=41)	807.3	78.54	> 840	730 – 840	< 730

Kết quả qua bảng 4 cho ta thấy đa số các hình thức tập luyện ngoại khóa tại Trường đều tự phát, chưa có tổ chức và người hướng dẫn.

Qua kết quả trình bày ở bảng 5 cho thấy, nội dung tập luyện ngoại khóa của học sinh khối 7 Trường THCS Đình Bảng – Từ Sơn- Bắc Nính là khá phong phú và rải ra nhiều môn theo tỷ lệ khác nhau phụ thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất và sở thích của các em.

Về thực trạng các tố chất thể lực, chúng tôi tiến hành tìm hiểu trên 84 học sinh, trong đó có 43 học sinh nam và 41 học sinh nữ. Kết quả được trình bày tại bảng 6.

Qua bảng 6 cho ta thấy: Thể lực của học sinh Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn - Bắc Ninh học sinh khối 7 đạt được ở mức trung bình. Với kết quả qua 6 test kiểm tra thể lực đạt: 1 chỉ tiêu loại tốt (ở nội dung chạy tuỳ sức 5 phút) và 5 đạt loại trung bình (nội dung các nội dung bật xa tại chỗ; lực bóp tay thuận; chạy 30m XPC; chạy con thoi 4 x10m; nằm ngửa gập bụng).

KẾT LUẬN

Thực trạng đội ngũ giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC tại Trường THCS Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh còn nhiều bất cập. Mặc dù đội ngũ giáo viên đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng, tuy nhiên, chưa có giáo viên nào có trình độ Thạc sĩ hay Tiến sĩ; Cơ sở vật chất phục vụ cho môn học còn nhiều hạn chế, chủ yếu là sự tận dụng từ các sân chơi của Nhà trường

Kết quả nghiên cứu về thực trạng công tác GDTC của học sinh khối 7 tại Nhà trường cho thấy: Nội dung giờ học chính khóa đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tuy nhiên, thời lượng dành cho giảng dạy lý thuyết còn hạn chế; Các hình thức hoạt động TDTT ngoại khóa mặc dù khá đa dạng nhưng chủ yếu là tự phát, chưa có tổ chức và người hướng dẫn; Các nội dung học TDTT ngoại khóa cũng rất đa dạng; Thể lực của học sinh lớp 7 chỉ đạt ở mức trung bình so với tiêu chuẩn xếp loại thể lực cho học sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban bí thư Trung ương Đảng (2002), *Chỉ thị số 17/2002/CT-TW.*

2. Ban khoa giáo Trung ương Đảng (2002), *Hướng dẫn thực hiện chỉ thị số 17/2002/CT-TW Bộ Giáo dục - Đào tạo*, Tạp chí giáo dục thể lực số 32-36.

3. Dương Nghiệp Chí và Nguyễn Danh Thái (2003), *Thực trạng thể lực người Việt Nam từ 6 - 20 tuổi (thời điểm 2001)*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Dương Nghiệp Chí và các cộng sự (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

5. Lê Văn Lẫm, Vũ Đức Thu (2000), *Thực trạng phát triển thể lực của học sinh, sinh viên trước thềm thế kỷ XXI*, Nxb TDTT, Hà Nội

6. Ban bí thư Trung ương Đảng (2006), *Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 7/11/2018, Phản biện ngày 10/11/2018, duyệt in ngày 28/11/2018
Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Trọng Bốn. Email: nguyentrongbon72@gmail.com)